

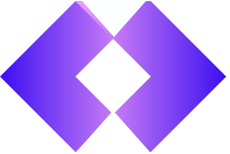
“Vingroup gồng gánh” ...

Xem thêm



Bộ phận Phân tích & Đầu tư
Research & Proprietary trading

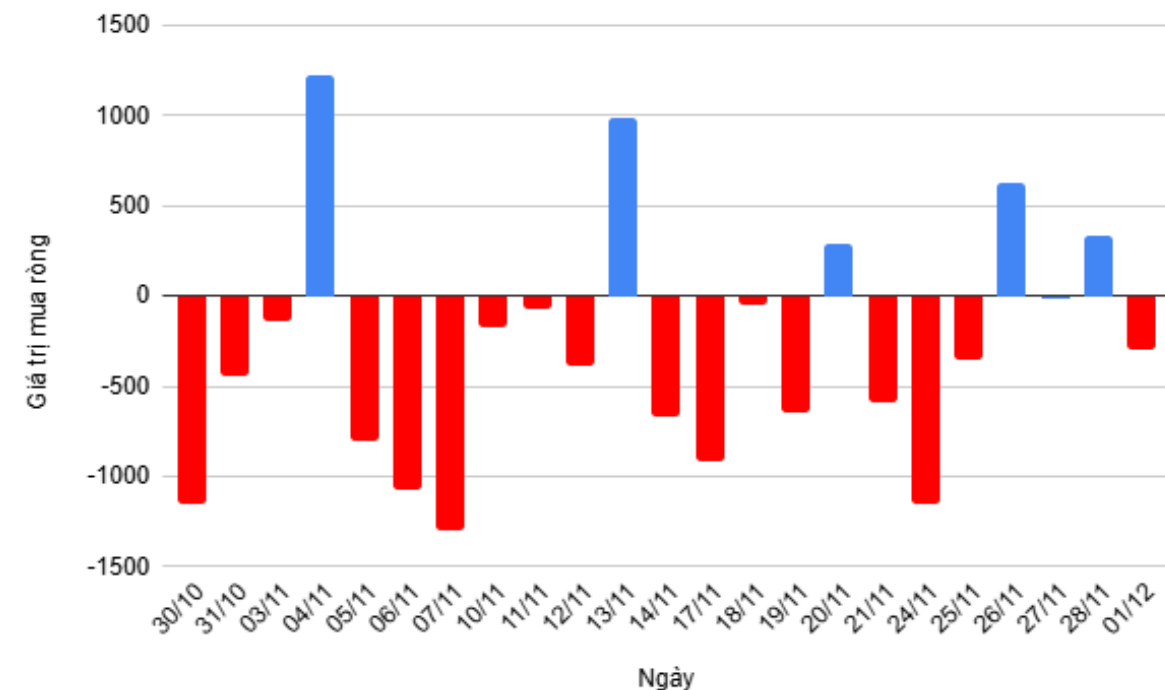




Đồ thị kỹ thuật VN-Index



Giao dịch khối ngoại



Xu hướng dòng tiền

- Thị trường chứng khoán ngày 01/12 ghi nhận trạng thái rung lắc mạnh nhưng vẫn đóng cửa trong sắc xanh nhờ họ Vin, dù phần lớn nhóm ngành diễn biến kém tích cực. VN-Index mở cửa bứt phá gần 20 điểm lên 1.713 nhờ lực kéo mạnh từ họ nhà Vin, đặc biệt là VIC có thời điểm chạm trần. Tuy nhiên, áp lực bán nhanh chóng gia tăng khi dòng tiền thiếu lan tỏa, khiến chỉ số lùi về sát 1.700 điểm trước khi hồi phục nhẹ trong phiên chiều. Kết phiên, VN-Index tăng **10,68** điểm **(+0,63%)** lên **1.701,67** điểm. Độ rộng nghiêng về bên bán với 135 mã tăng giá, 53 mã giữ giá tham chiếu và có 178 mã giảm giá. Thanh khoản vẫn duy trì ở mức thấp so với trung bình 20 phiên.
- Điểm nhấn trong phiên** thuộc về họ nhà Vin, tiếp tục đóng vai trò dẫn dắt thị trường với VIC tăng 3,6%, VHM tăng 2,7%, VRE tăng 1,9%, VPL tăng trần. Riêng bộ ba VIC – VHM – VPL đã đóng góp hơn 13 điểm cho chỉ số.
- Nhóm F&B** giao dịch tích cực nhờ sự trở lại mạnh mẽ của SAB tăng 5,6%, có thời điểm chạm trần, cùng với MSN tăng 1,8%, VNM tăng 1,4% và ANV tăng 0,8%.
- Nhóm ngân hàng** tiếp tục là nhóm gây thất vọng với MSB giảm 1,9%, TPB giảm 1,7%, TCB và CTG giảm 1,2%, HDB giảm 1,6%... **Nhóm Chứng khoán** duy trì trạng thái yếu với SHS giảm 2,4%, TCX giảm 1,8%, VDS, BVS giảm 1,6% và đặc biệt SSI thủng đáy ngắn hạn. **Bất động sản** cũng chìm trong sắc đỏ khi CEO, PDR, DIG, KDH đồng loạt giảm.
- Đánh giá:** Dù duy trì được sắc xanh, thị trường vẫn trong trạng thái “xanh vỏ đỏ lòng” và dòng tiền chưa cải thiện.

Phân tích kỹ thuật

- VNINDEX hình thành nền búa tăng cán ngược với bóng trên dài, cho thấy lực bán xuất hiện trong phiên nhưng bên mua đã quay lại kéo giá lên cuối phiên. Chỉ số vẫn duy trì trên MA20 và trung bình MA40, thể hiện xu hướng hồi phục đang được củng cố. MACD bật lên và histogram dương mở rộng, trong khi RSI tiếp tục cải thiện, cho thấy động lượng tăng đang quay trở lại. Mặc dù khối lượng chưa thật sự mạnh, tín hiệu kỹ thuật chung vẫn nghiêng về tích cực.
 - Kịch bản 1 (50%)** VN-Index tiếp tục tăng lên vùng 1.710- 1.720 điểm và rung lắc trong quá trình tăng.
 - Kịch bản 2 (50%)** VN-Index điều chỉnh trở lại về vùng 1.670-1.680 điểm (trung bình MA40).
- ### Chiến lược giao dịch
- Nhà đầu tư nên duy trì tỷ trọng cổ phiếu ở mức thấp khi xu hướng thị trường vẫn chưa rõ ràng.
 - MUA Hạn chế mua mới, ưu tiên quan sát** và chỉ mua thăm dò tỷ trọng nhỏ khi thị trường xuất hiện các nhịp điều chỉnh kỹ thuật hoặc rung lắc trong phiên về các vùng hỗ trợ gần. Có thể cân nhắc gia tăng từng phần khi giá và dòng tiền cho tín hiệu cải thiện rõ rệt. Nhóm nên ưu tiên gồm: ngân hàng, chứng khoán, bán lẻ, phân bón, chăn nuôi, nhựa, cùng một số cổ phiếu đầu tư công đang hút tiền trở lại.
 - BÁN Giảm tỷ trọng tại những cổ phiếu yếu**, chủ động chốt lời từng phần ở những mã đã tăng nóng hoặc tăng dựa trên thông tin ngắn hạn mà không có nền tảng hỗ trợ.....

Thông tin cổ phiếu

CHỜ MUA

• Giá ngày 01/12/2025	57.50
• Vùng mua/bán tiềm năng	55-56
• Giá chốt lời	61-62
• Giá cắt lỗ	52
• Vốn hóa (tỷ đồng)	480,451.32
• SLCP lưu hành (cp)	8,355,675,094
• KLGD BQ 10 phiên	2,915,200
• Giá sổ sách	26.65
• EPS hiện tại	4.20
• P/E	13.68

Diễn biến giá cổ phiếu



Luận điểm đầu tư

Triển vọng tăng trưởng tín dụng năm 2026 duy trì tích cực.

- Kỳ vọng tăng trưởng tín dụng năm 2026 của VCB được duy trì ở mức tích cực khoảng 15,5%, phản ánh nền tảng tăng trưởng ổn định trong 9 tháng 2025 khi dư nợ đã tăng 12,4% YTD, thậm chí đạt 15,8% nếu tính cả phần chuyển sang VCB Neo. Triển vọng này được nâng đỡ bởi nhu cầu tín dụng cao trong bối cảnh Chính phủ đặt mục tiêu tăng trưởng GDP 10%, cùng sự hồi phục rõ nét của thị trường bất động sản - yếu tố thúc đẩy mạnh nhu cầu vay của khách hàng cá nhân. Khối doanh nghiệp cũng được hỗ trợ từ Nghị quyết 68 về phát triển kinh tế tư nhân, mở ra dư địa mở rộng tín dụng cho VCB.

NIM kỳ vọng phục hồi trong năm 2026.

- NIM của VCB tiếp tục giảm nhẹ trong Q3/2025, thu hẹp khoảng 5–7 điểm cơ bản so với quý trước, nhưng nhiều tín hiệu cho thấy biên lãi đã ở vùng đáy và có khả năng phục hồi nhẹ trong thời gian tới. Dự báo NIM có thể nhích tăng khoảng 1–2 điểm cơ bản trong 2025 và thêm 3–4 điểm cơ bản trong 2026, nhờ tỷ trọng cho vay trung–dài hạn cải thiện cùng đà mở rộng của phân khúc khách hàng cá nhân, dự kiến chiếm quanh 45–46% tổng dư nợ vào cuối giai đoạn 2025–2026. Về trung hạn, NIM được kỳ vọng duy trì trên mức 2,8%, dù vẫn thấp hơn vùng trung bình dài hạn gần 2,95%, phản ánh việc ngân hàng ưu tiên cấu trúc biên lãi thấp để hỗ trợ tăng trưởng tín dụng. Bối cảnh rủi ro tín dụng mới dự kiến giảm bớt so với các năm trước cũng góp phần giúp biên lợi nhuận lãi ổn định hơn.

Thu nhập ngoài lãi tăng trưởng ổn định, chất lượng tài sản dần cải thiện.

- Thu nhập ngoài lãi của VCB duy trì tăng trưởng ổn định trong 2025, với NOI tăng 23,7% trong Q3 và 5,6% trong 9T25 so với cùng kỳ. Mảng ngoại hối chiếm tỷ trọng lớn trong NOI, khoảng 61,2% trong 9T25, dù giảm nhẹ 5% trong Q3 nhưng vẫn tăng 33,3% trong 9T25; thu nhập từ FX dự báo tăng 25%/16,2% cho 2025/2026. Khoản thu thuần khác ngoài tài sản tài chính tăng mạnh, nhờ thu hồi nợ xấu đã xử lý, góp phần ổn định nguồn thu. Chất lượng tài sản vẫn cao với NPL quanh 1% và bộ đệm dự phòng dày, giúp ngân hàng linh hoạt trích lập và duy trì lợi nhuận ngay cả khi NIM chịu áp lực, tiếp tục giữ vị thế vượt trội so với nhóm ngân hàng dẫn đầu.
- Kết quả kinh doanh tích cực.** Q3/2025, ghi nhận tổng thu nhập 18.052 tỷ đồng (tăng 7,22%yoy), lợi nhuận sau thuế đạt 9.020 tỷ đồng (+5,3% yoy). nhờ tăng trưởng đồng đều từ lãi, phí dịch vụ và kinh doanh ngoại hối.
- Phân tích kỹ thuật.** Cổ phiếu VCB đang trong nhịp điều chỉnh và đã chiết khấu lớn về sát hỗ trợ mạnh đáy cũ.



STT	Ngày cập nhật	Mã cổ phiếu	Khuyến nghị	Ngành	Vùng mua/bán	Giá chốt lời	Giá cắt lỗ	Lợi nhuận kỳ vọng
1	03/11/2025	BVH	CANH MUA	Bảo hiểm	53-55	60-62	49	13.2%
2	04/11/2025	MBB	CHỜ MUA	Ngân hàng	22-23	25-26	20	13.6%
3	05/11/2025	PC1	TRUNG LẬP	Xây lắp	23-24	26-27	22	13%
4	06/11/2025	HDG	CHỜ MUA	Xây dựng	28-29	34-35	26	21.4%
5	10/11/2025	FPT	TRUNG LẬP	Công nghệ	90-93	102-105	86	11.2%
6	11/10/2025	FRT	TRUNG LẬP	Bán lẻ	130-135	145-150	120	11.5%
7	12/11/2025	POW	CHỜ MUA	Ngành điện	13-13.6	15-16	12	15.3%
8	13/11/2025	MWG	CHỜ MUA	Bán lẻ	75-78	85-87	70	13.3%
9	14/11/2025	VCI	CHỜ MUA	Chứng khoán	34-35	38-39	31	11.7%
10	17/11/2025	GEG	TRUNG LẬP	Ngành điện	14-15	16-17	13	14.2%
11	18/11/2025	CEO	CANH MUA	Bất động sản	26-27	31-32	24	19.2%
12	19/11/2025	SSI	CHỜ MUA	Chứng khoán	33-35	39-40	31	18%
13	20/11/2025	HPG	CANH MUA	Thép	27-28	30-31	25	11%
14	21/11/2025	IDC	TRUNG LẬP	Khu công nghiệp	38-40	45-46	36	18.4%
15	24/11/2025	KDH	CHỜ MUA	Bất động sản	33-34	37-38	31	12.1%
16	25/11/2025	VNM	CHỜ MUA	Thực phẩm	60-62	67-68	57	11.6%
17	26/11/2025	KBC	CHỜ MUA	Khu công nghiệp	33-35	39-40	30	18.2%
18	27/11/2025	HDB	CHỜ MUA	Ngân hàng	31-32	35-36	29	12.9%
19	28/11/2025	SZC	TRUNG LẬP	Khu công nghiệp	29-30	34-35	27	17.2%
20	01/12/2025	TCB	CHỜ MUA	Ngân hàng	32-33	36-37	30	12.5%
21	02/12/2025	VCB	CHỜ MUA	Ngân hàng	55-56	61-62	52	10.9%



Danh mục mở mới

STT	Ngày mua	Mã Cổ phiếu	Vùng mua	Giá hiện tại	Giá chốt lời	Giá cắt lỗ	Trạng thái khuyến nghị
-----	----------	-------------	----------	--------------	--------------	------------	------------------------

Danh mục đang nắm giữ

STT	Ngày mua	Mã cổ phiếu	Giá mua	Giá chốt lời	Giá cắt lỗ	Giá hiện tại	Tỷ trọng	Lãi/lỗ
1	20/08/2025	BCM	69	82-85	62.1	65.6	25%	-4.93%
2	22/10/2025	CTR	84.9	105-110	76	87.5	25%	3.06%
3	22/10/2025	FPT	95	108-110	85	96.6	25%	1.68%
4	12/11/2025	VCI	36.5	44-45	33	33.4	25%	-8.49%

Danh mục đã chốt

STT	Ngày mua	Mã cổ phiếu	Giá mua	Giá chốt lời	Giá cắt lỗ	Giá chốt	Ngày chốt	Lãi/lỗ
1	09/04/2025	VCI	32.05	38	30	36.75	11/04/2025	15%
2	09/04/2025	VCB	52	60	48	59.8	11/04/2025	15%
3	21/04/2025	HAG	12	14	10.8	13.7	13/05/2025	14.17%
4	08/05/2025	TV2	33.2	36-38	30	40	19/05/2025	17.17%
5	09/07/2025	VJC	94	104-108	85	127.5	28/07/2025	35.64%
6	09/05/2025	VCB	56.6	62-65	54	62.5	08/08/2025	10.42%
7	08/07/2025	DCM	33.7	37-39	32	39.4	08/08/2025	16.91%
8	04/09/2025	NKG	17	18-21	15	20.2	12/09/2025	18.82%
9	30/09/2025	AGR	17.1	19-20	15.3	18.2	07/10/2025	6.43%
10	30/09/2025	ACV	56	63-64	50.4	56	10/10/2025	0%
11	14/10/2025	BID	41.95	48-50	37.55	40.5	14/10/2025	-3.46%
12	21/10/2025	MSN	88	105-110	79	79	21/10/2025	-10.23%



Thị trường thế giới

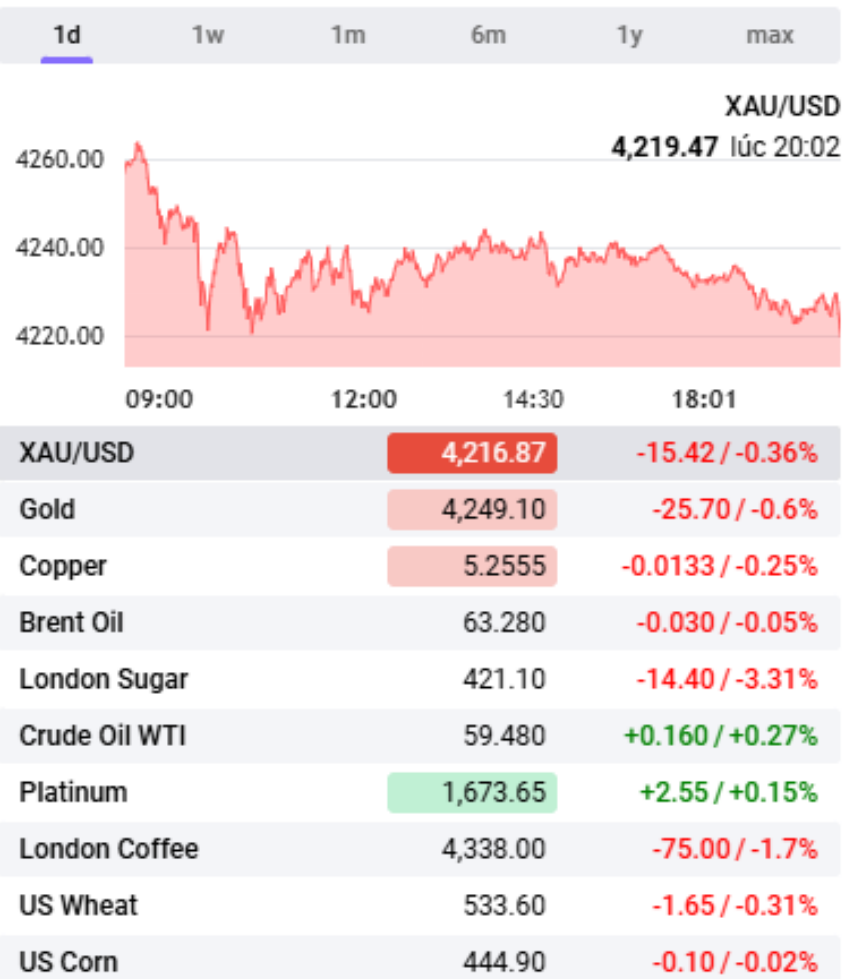
- **Mất hơn 400 điểm, Dow Jones đứt mạch 5 phiên tăng liên tiếp.** Kết thúc phiên giao dịch ngày 01/12, chỉ số S&P 500 lùi 0.53% xuống 6,812.63 điểm, còn chỉ số Nasdaq Composite mất 0.38% còn 23,275.92 điểm. Chỉ số Dow Jones giảm 427.09 điểm (tương đương 0.9%) xuống 47,289.33 điểm. Cả 3 chỉ số chính đều chấm dứt chuỗi 5 phiên tăng liên tiếp.
- **Sản xuất Trung Quốc bất ngờ co hẹp.** Chỉ số PMI sản xuất chung Trung Quốc của RatingDog, do S&P Global thực hiện, giảm xuống 49.9 trong tháng 11 - thấp hơn đáng kể so với kỳ vọng 50.5 của các nhà phân tích trong cuộc thăm dò Reuters. Mức chỉ số dưới ngưỡng 50 cho thấy sự co hẹp của hoạt động sản xuất. Con số này phản ánh sự chậm lại rõ rệt từ mức 51.2 của tháng 9 và 50.6 của tháng 10.

Thị trường trong nước

- **PMI giữ đà tích cực, đơn hàng xuất khẩu tăng nhanh nhất trong 15 tháng.** Chỉ số PMI ngành sản xuất Việt Nam đạt 53,8 điểm trong tháng 11/2025, phản ánh đà cải thiện mạnh mẽ dù thấp hơn mức 54,5 điểm của tháng trước. Sản lượng, số lượng đơn đặt hàng mới và nhu cầu tuyển dụng đều tăng, theo báo cáo mới công bố của S&P Global. Dữ liệu tháng 11 cho thấy tăng trưởng sản xuất tiếp tục được duy trì, dù bão lũ gây ra nhiều gián đoạn trong chuỗi cung ứng và làm chậm tiến độ hoàn thành đơn hàng. Các nhà sản xuất cũng đối mặt áp lực chi phí đáng kể khi nguồn cung bị ảnh hưởng, khiến giá đầu vào tăng mạnh và buộc doanh nghiệp điều chỉnh giá bán.
- **Thủy sản Việt Nam tiến gần mục tiêu 11 tỷ USD bất chấp sức ép thuế quan.** Theo Hiệp hội Chế biến và Xuất khẩu Thủy sản Việt Nam (VASEP), dù hoạt động xuất khẩu chững lại trong quý III do tác động của thuế đối ứng từ phía Mỹ, mục tiêu kim ngạch 11 tỷ USD cả năm vẫn nằm trong tầm tay. Con số này tương ứng mức tăng trưởng 10–15% so với năm 2024. VASEP cho biết thị trường Mỹ bước vào giai đoạn biến động mạnh. Dù xuất khẩu sang thị trường này vẫn đạt 1,66 tỷ USD trong 10 tháng, đà tăng đã suy yếu rõ rệt từ quý III khi mức thuế đối ứng có hiệu lực.

Thị trường hàng hóa

- **Vàng thế giới lên cao nhất trong 6 tuần.** Giá vàng tăng lên mức cao nhất trong 6 tuần vào ngày thứ Hai (01/12), được hỗ trợ bởi kỳ vọng ngày càng tăng về việc Mỹ sẽ hạ lãi suất và đồng USD suy yếu. Kết thúc phiên giao dịch ngày 01/12, hợp đồng vàng giao ngay tiến 0.2% lên 4,239.35 USD/oz và đạt mức cao nhất kể từ ngày 21/10. Hợp đồng vàng tương lai cộng 0.4% lên 4,237.30 USD/oz. Đồng USD lùi xuống mức thấp nhất trong 2 tuần, làm vàng trở nên ít đắt đỏ hơn đối với người nắm giữ những đồng tiền khác. Môi trường cơ bản của kỳ vọng về việc tiếp tục hạ lãi suất, cùng với áp lực lạm phát vẫn cao hơn mức mục tiêu của Cục Dự trữ Liên bang Mỹ (Fed)... vẫn là yếu tố hỗ trợ cơ bản cho vàng.





FPT: Tham gia liên minh bán dẫn, thúc đẩy hợp tác đại học, doanh nghiệp.

- Liên minh bán dẫn Việt Nam vừa ra mắt, quy tụ hơn 20 trường đại học, viện nghiên cứu và doanh nghiệp trong nước và quốc tế nhằm thúc đẩy đào tạo, nghiên cứu và phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao cho ngành bán dẫn. Liên minh được kỳ vọng khắc phục khoảng trống hợp tác giữa các cơ sở giáo dục và doanh nghiệp, đồng thời tạo liên kết nội bộ trong chuỗi doanh nghiệp. FPT cam kết đồng hành lâu dài, phát triển các trung tâm đào tạo, ươm tạo và chương trình liên kết quốc tế, hướng tới mục tiêu đào tạo 10.000 kỹ sư bán dẫn vào năm 2030.

NVL: Novaland lý giải nguyên nhân chậm công bố thông tin trái phiếu

- Novaland vừa bị UBCKNN xử phạt 92,5 triệu đồng do chậm công bố thông tin trái phiếu. Đại diện công ty cho biết nguyên nhân xuất phát từ các sự kiện khách quan, bất khả kháng, đặc biệt trong giai đoạn giãn cách xã hội do Covid-19, dẫn đến thiếu sót một số thông tin không trọng yếu. Ngay khi có thể, Novaland đã khắc phục và công bố đầy đủ, chính xác nhằm bảo vệ quyền lợi trái chủ. Công ty cũng cam kết minh bạch, cập nhật kịp thời các thông tin liên quan đến hoạt động và các gói trái phiếu.

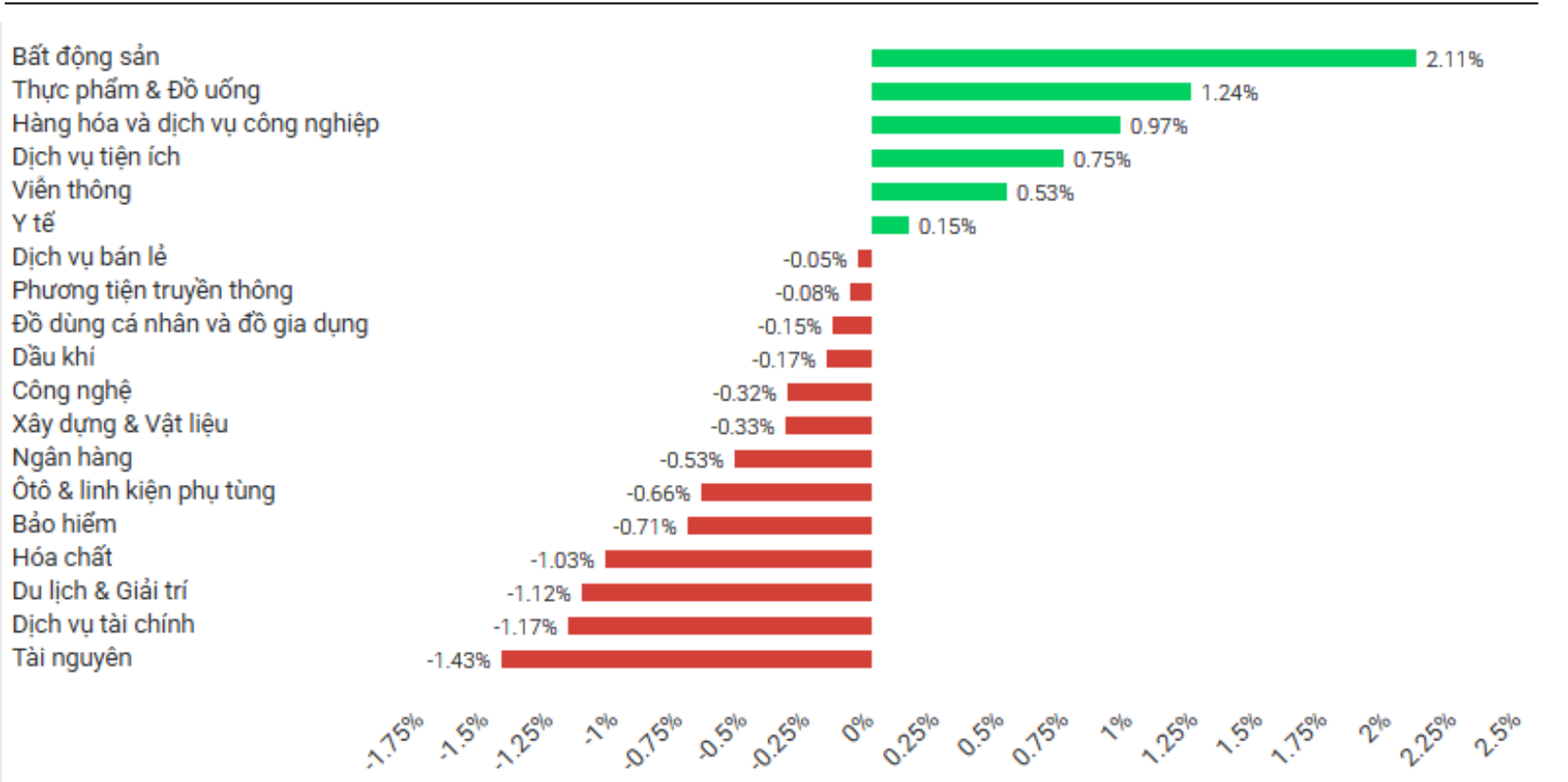
DGC nắm giữ 13.000 tỷ đồng tiền mặt.

- DGC đang chuyển từ thế “thủ” sang chiến lược mở rộng đầu tư nhờ nắm giữ 13.100 tỷ đồng tiền mặt, chiếm 67% tổng tài sản. Lũy kế 9 tháng 2025, doanh thu đạt 8.521 tỷ đồng, lợi nhuận sau thuế 2.532 tỷ đồng, phản ánh hoạt động kinh doanh cốt lõi vẫn hiệu quả. Doanh nghiệp dự kiến sử dụng vốn tự có để triển khai dự án bất động sản Đức Giang 4.500 tỷ đồng và chuẩn bị đầu tư Tổ hợp Bô xít – Alumin – Nhôm 58.000 tỷ đồng tại Lâm Đồng.

FLC: Cửa cựa Chủ tịch Trịnh Văn Quyết đón tin vui.

- Dự án chung cư FLC Premier Parc tại phường Đại Mỗ vừa được Sở Xây dựng Hà Nội cấp phép bán cho người nước ngoài, với tòa 12 tầng và 3 tầng hầm, cung cấp hơn 400 căn hộ cao cấp, dự kiến bàn giao tháng 6/2026. Dự án sở hữu vị trí đắc địa, tầm nhìn 100% thoáng rộng và cơ sở hạ tầng đầy đủ, đồng thời là tâm điểm trong chiến lược tái khởi động bất động sản của FLC. Cùng với các dự án The Queen và The Prime, Hà Nội đang mở rộng quyền sở hữu cho người nước ngoài theo Luật Nhà ở 2023, cho phép mua tối đa 30% số căn hộ trong một tòa và sở hữu tối đa 50 năm.

Tăng/ giảm ngành trong phiên



Top cổ phiếu tăng giảm trong phiên

Mã CK	Giá	Thay đổi	Giá trị (Tỷ đồng)	Mã CK	Giá	Thay đổi	Giá trị (Tỷ đồng)
PLP	7.82	0.51 (6.98%)	9.53	TN1	14.90	-0.80 (-5.10%)	0.44
GEE	210.70	13.70 (6.95%)	269.86	TNI	5.40	-0.17 (-3.05%)	1.21
VPL	101.60	6.60 (6.95%)	332.20	DSC	14.70	-0.45 (-2.97%)	0.71
TSC	3.25	0.21 (6.91%)	10.77	HVN	28.05	-0.85 (-2.94%)	46.73
FIT	5.11	0.33 (6.90%)	19.58	LGL	6.00	-0.18 (-2.91%)	3.43



Công bố cơ cấu danh mục FTSE ETF – Ngày 05/12/2025.

- Việc FTSE ETF công bố cơ cấu danh mục định kỳ là một sự kiện quan trọng đối với thị trường chứng khoán, bởi đây là quỹ ETF quy mô lớn với dòng vốn có khả năng tạo biến động mạnh lên giá cổ phiếu trong ngắn hạn. Đợt cơ cấu phản ánh sự điều chỉnh của quỹ theo các tiêu chí như vốn hóa, thanh khoản và mức độ đáp ứng chuẩn chỉ số, từ đó ảnh hưởng trực tiếp đến hoạt động mua – bán của nhà đầu tư tổ chức nước ngoài. Thông tin này thường được thị trường theo dõi sát sao, bởi các thay đổi trong danh mục có thể kéo theo biến động đáng kể ở nhóm cổ phiếu được thêm – bớt.

Số liệu kinh tế Việt Nam tháng 11 – công bố ngày 06/12/2025.

- Bộ dữ liệu tháng 11 là chỉ báo quan trọng phản ánh nhịp độ phục hồi kinh tế, bao gồm các nhóm chỉ số như sản xuất công nghiệp, bán lẻ, xuất nhập khẩu, CPI và đầu tư công. Những số liệu này cung cấp “bức tranh tổng thể” về sức khỏe hoạt động sản xuất – tiêu dùng và áp lực lạm phát, qua đó ảnh hưởng tới kỳ vọng điều hành của Chính phủ và Ngân hàng Nhà nước cũng như tâm lý thị trường tài chính.

PMI sản xuất – Mỹ – công bố ngày 01/12/2025.

- Báo cáo PMI sẽ cung cấp góc nhìn rõ hơn về sức khỏe ngành sản xuất Mỹ, bao gồm diễn biến đơn hàng mới, việc làm và hoạt động sản xuất – những yếu tố phản ánh nhịp độ mở rộng của nền kinh tế. Các tín hiệu từ PMI giúp nhà đầu tư đánh giá liệu sản xuất đang cải thiện ổn định hay tiếp tục suy yếu trong bối cảnh nhu cầu toàn cầu biến động. Nếu PMI cho thấy sự phục hồi, kỳ vọng về tăng trưởng kinh tế mạnh hơn có thể hỗ trợ thị trường và củng cố niềm tin vào triển vọng chính sách ổn định của FED.

Báo cáo việc làm Nonfarm Payrolls (NFP) – Mỹ – công bố ngày 05/12/2025.

- Báo cáo NFP sẽ cung cấp góc nhìn rõ hơn về sức mạnh của thị trường lao động Mỹ thông qua số việc làm mới, tỷ lệ thất nghiệp và tốc độ tăng thu nhập. Những tín hiệu từ báo cáo giúp nhà đầu tư đánh giá mức độ “cứng rắn” hay “mềm mỏng” trong lập trường chính sách của FED khi lạm phát vẫn là yếu tố được theo dõi sát sao. Nếu thị trường lao động hạ nhiệt, kỳ vọng FED sớm nói lỏng có thể gia tăng, hỗ trợ chứng khoán nhưng tạo áp lực điều chỉnh lên đồng USD.

Lịch chốt quyền doanh nghiệp

STT	Mã CK	Sàn	Ngày GDKHQ	Ngày TH	Nội dung sự kiện
1	PPC	HOSE	18/11/25	19/12/25	Trả cổ tức đợt 2/2024 bằng tiền, 500 đồng/CP
2	VSH	HOSE	18/11/25	31/12/25	Trả cổ tức đợt 2/2025 bằng tiền, 1,000 đồng/CP
3	L40	HNX	19/11/25	02/12/25	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 500 đồng/CP
4	CMP	UPCoM	19/11/25	01/12/25	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 149 đồng/CP
5	SIP	HOSE	19/11/25	18/12/25	Trả cổ tức đợt 1/2025 bằng tiền, 1,000 đồng/CP
6	PMW	UPCoM	20/11/25	10/12/25	Trả cổ tức đợt 2/2025 bằng tiền, 1,000 đồng/CP
7	TCH	HOSE	21/11/25		Trả cổ tức năm 2024 bằng cổ phiếu, tỷ lệ 20:1
8	CMW	UPCoM	21/11/25	05/12/25	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 663 đồng/CP
9	MPY	UPCoM	21/11/25	01/12/25	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 600 đồng/CP
10	ECO	UPCoM	21/11/25		Thực hiện quyền mua cổ phiếu phát hành thêm
11	SDG	HNX	21/11/25	02/12/25	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 1,000 đồng/CP
12	TBD	UPCoM	21/11/25	24/12/25	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 2,000 đồng/CP
13	TIX	HOSE	21/11/25	24/12/25	Trả cổ tức đợt 2/2025 bằng tiền, 1,250 đồng/CP
14	PMC	HNX	21/11/25	08/12/25	Trả cổ tức đợt 1/2025 bằng tiền, 1,000 đồng/CP
15	BTP	HOSE	24/11/25	15/12/25	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 330 đồng/CP
16	BCE	HOSE	24/11/25	10/12/25	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 300 đồng/CP
17	HGM	HNX	24/11/25	18/12/25	Trả cổ tức đợt 2/2025 bằng tiền, 8,500 đồng/CP
18	VLP	UPCoM	24/11/25	24/12/25	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 200 đồng/CP
19	CFM	UPCoM	24/11/25	19/12/25	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 200 đồng/CP
20	GCF	UPCoM	24/11/25		Thưởng cổ phiếu, tỷ lệ 10:1
21	SFC	HOSE	25/11/25	16/12/25	Trả cổ tức đợt 1/2025 bằng tiền, 1,700 đồng/CP
22	PMJ	UPCoM	27/11/25	15/12/25	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 1,000 đồng/CP
23	BWS	UPCoM	28/11/25	10/12/25	Trả cổ tức đợt 2/2025 bằng tiền, 1,000 đồng/CP
24	MSH	HOSE	01/12/25	25/12/25	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 4,000 đồng/CP
25	SPM	HOSE	02/12/25	17/12/25	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 500 đồng/CP
26	KTC	UPCoM	02/12/25	26/12/25	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 400 đồng/CP
27	LBM	HOSE	03/12/25	19/12/25	Trả cổ tức đợt 1/2025 bằng tiền, 2,500 đồng/CP
28	TBC	HOSE	04/12/25	25/12/25	Trả cổ tức đợt 1/2025 bằng tiền, 1,000 đồng/CP
29	NTH	HNX	08/12/25	25/12/25	Trả cổ tức đợt 3/2025 bằng tiền, 1,000 đồng/CP
30	SAB	HOSE	12/01/26	12/02/26	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 2,000 đồng/CP



Trung tâm Phân tích và Đầu tư

Nguyễn Văn Thanh

Phụ trách khối Phân tích & Đầu tư

Email: thanhnv@apsc.vn

Phân tích cơ bản

Nguyễn Kim Dung

Chuyên viên phân tích

Email: dungnk@apsc.vn

Chiến lược giao dịch

Nguyễn Văn Thiệu

Chuyên viên phân tích

Email: thieunv@apsc.vn

Quan điểm phân tích

Đơn vị phân tích chỉ căn cứ vào những tài liệu, kế hoạch doanh thu, lợi nhuận và cổ tức... thu thập được trên thị trường chứng khoán để làm căn cứ tính toán và đưa ra mức định giá. Thông tin sử dụng trong báo cáo này được chúng tôi thu thập từ những nguồn mà chúng tôi cho là đáng tin cậy. Tuy nhiên, chúng tôi không đảm bảo rằng những thông tin này là hoàn chỉnh hoặc chính xác.

Chuyên viên phân tích trong báo cáo này cam kết rằng (1) quan điểm thể hiện trong báo cáo phân tích này phản ánh chính xác quan điểm cá nhân đối với chứng khoán và/hoặc tổ chức phát hành và (2) chuyên viên phân tích đã/đang/sẽ được miễn trách nhiệm bồi thường trực tiếp hoặc gián tiếp liên quan đến khuyến nghị cụ thể hoặc quan điểm trong báo cáo phân tích này.

Khuyến nghị

CANH MUA Giá cổ phiếu hiện tại trong vùng mua tiềm năng. Ước tính tiềm năng tăng giá lớn hơn hoặc bằng 15 điểm phần trăm trong 12 tháng tới.

CHỜ MUA Giá cổ phiếu hiện tại cao hơn vùng mua tiềm năng. Ước tính tiềm năng tăng giá lớn hơn hoặc bằng 15 điểm phần trăm trong 12 tháng tới.

TRUNG LẬP Ước tính giá cổ phiếu có thể tăng/giảm 10 điểm phần trăm trong 12 tháng tới.

CANH BÁN Ước tính tiềm năng giảm giá trên 10 điểm phần trăm trong 12 tháng tới.



Tuyên bố trách nhiệm

Bản báo cáo và các tài liệu đi kèm chỉ phục vụ cho mục đích cung cấp thông tin tham khảo và được phát hành bởi Công ty Cổ phần Chứng khoán Alpha (APSC), một doanh nghiệp được cấp phép bởi Ủy ban Chứng khoán Nhà nước Việt Nam. Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và APSC không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay tác động đến bất kỳ chứng khoán nào. Bất kỳ quyết định đầu tư nào đều dựa trên đánh giá cá nhân của khách hàng, và báo cáo này cùng với các tài liệu đi kèm không thể được sử dụng làm bằng chứng trong bất kỳ tranh chấp pháp lý nào liên quan đến quyết định đầu tư.

© Copyright - Bản quyền thuộc về APSC. Báo cáo này không được phép sao chép tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của APSC. Người dùng có thể trích dẫn hoặc trình chiếu báo cáo cho các mục đích phi thương mại. APSC có thể có thỏa thuận cho phép sử dụng cho mục đích thương mại hoặc phân phối lại báo cáo với điều kiện người dùng trả phí cho APSC.

Công ty Cổ phần Chứng Khoán Alpha

Hội sở chính

Tầng 5, 14 Láng Hạ, P.Giảng Võ, TP. Hà Nội

Điện thoại: (024) 3933 4666

Chi nhánh Hải Phòng

Tầng 8, số 04/B1 lô 26 BC đường Lê Hồng Phong, P.Gia Viên,
TP. Hải Phòng

Điện thoại: 0913.399.635

Chi nhánh Thành phố Hồ Chí Minh

Tầng 5, Tòa nhà HDTC, 36 Bùi Thị Xuân, P. Bến Thành, TP. Hồ Chí Minh

Điện thoại: (028) 3535 2115

Chi nhánh Thanh Hoá

Sảnh tầng 1, khách sạn Lam Kinh, Khu đô thị Đông Hương, P. Hạc Thành,
tỉnh Thanh Hoá

Điện thoại: 0237 3515 009